# Trung A Ham - Thich Tue Sy dich (82)

*Kinh A Hàm — Trung A Hàm*

Trung A Ham - Thich Tue Sy dich

Thư mục BuddhaSasana

Lưu ý: Đọc với phông chữ CN-Times nâng cấp hay Arial Unicode MS

Trung A H m Kinh

Mục Lục Tổng Quát

01. PHẨM BẢY PHÁP

02. PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ƯNG

03. PHẨM XÁ-LÊ TỬ TƯƠNG ƯNG

04. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP

05. PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG

06. PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG

07. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG

08. PHẨM UẾ

09. PHẨM NHÂN

10. PHẨM LÂM

107. Kinh Lâm (I)

108. Kinh Lâm (II)

109. Kinh Tự Quán Tâm (I)

110. Kinh Tự Quán Tâm (II)

111. Kinh Đạt Phạm Hạnh

112. Kinh A-Nô-Ba

113. Kinh Chư Pháp Bổn

114. Kinh Ưu-Đà-La

115. Kinh Mật Hoàn Dụ

116. Kinh Cù-Đàm-Di

11. PHẨM ĐẠI (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần sau)

13. PHẨM CĂN BỔN PHÂN BIỆT

14. PHẨM TÂM

15. PHẨM SONG

16. PHẨM ĐẠI (Phần sau)

17. PHẨM BÔ-ĐA-LỢI

18. PHẨM LỆ

Source: LotusMedia lotusmedia.net

KINH TRUNG A HÀM

Hán Dịch: Phật Đà Da Xá & Trúc Phật Niệm, Việt Dịch & Hiệu Chú: Thích Tuệ Sỹ

10. PHẨM LÂM 114. KINH ƯU-ĐÀ-LA [1] T ôi nghe như vầy:

Một thời Đức Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Ưu-đà-la La-ma-tử [02] ở trong chúng hội thường nói như vầy, ‘Ta ở trong sanh loại này, quán sát nó, cảm thọ nó mà không biết cội gốc của ung nhọt, nhưng sau đó biết hoàn toàn cội gốc của ung nhọt [03] .’ Ưu-đà-la La-ma-tử không biết tất cả, tự xưng biết tất cả, thật không có giác ngộï tự xưng có giác ngộ. Ưu-đà-la La-ma-tử thấy như vậy, nói như vậy, ‘Nếu có tưởng thì đó là bệnh, là ung nhọt, là gai, còn như không có tưởng thì đó là kẻ ngu si. Nếu có cái được cảm thọ, thì đó là tĩnh chỉ, là tối diệu, tức là cho đến phi hữu tưởng phi vô tưởng xứ’. Ông ấy sau khi ái lạc tự thân, chấp thủ tự thân, sau đó tu tập cho đến phi hữu tưởng phi vô tưởng xứ. Khi thân hoại mạng chung sanh vào cõi trời phi hữu tưởng phi vô tưởng xứ. Sau khi chấm dứt tuổi thọ ở đó, lại đến nhân gian, sanh vào loài chồn.

“Ở đây thầy Tỳ-kheo nói chân chánh, có thể nói như vầy “Ta ở trong sanh loại này, quán sát nó, cảm thọ nó mà không biết cội gốc của ung nhọt, nhưng sau đó biết hoàn toàn cội gốc của ung nhọt’.

“Thế nào là Tỳ-kheo quán sát chân chánh? Tỳ-kheo biết sáu xúc xứ, biết tập, biết diệt, biết vị ngọt, biết tai hoạn và biết sự xuất yếu của chúng; bằng tuệ mà biết một cách như thật. Như vậy gọi là Tỳ-kheo quán sát chân chánh.

“Thế nào là Tỳ-kheo biết cảm thọ? Là Tỳ-kheo biết ba cảm thọ, biết tập, biết diệt, biết vị ngọt, biết tai hoạn và biết sự xuất yếu của chúng; bằng tuệ mà biết một cách như thật. Như vậy gọi là Tỳ-kheo biết cảm thọ.

“Thế nào là Tỳ-kheo không biết cội gốc của ung nhọt, nhưng sau đó biết hoàn toàn cội gốc của ung nhọt? Tỳ-kheo biết hữu ái đã diệt, đã nhổ sạch gốc rễ của nó, khiến không thể sanh lại. Như vậy gọi là Tỳ-kheo không biết cội gốc của ung nhọt, nhưng sau đó biết hoàn toàn cội gốc của ung nhọt.

“Ung nhọt chính là thân này, là sắc thân bốn đại thô phù do cha mẹ sanh ra, được lớn lên nhờ ăn uống, cọ xát với y phục, chăm sóc bằng tắm rửa, là pháp vô thường, là pháp hủy hoại, là pháp tan rã. Như vậy gọi là ung nhọt.

“Cội gốc của ung nhọt là ba ái: dục ái, sắc ái và vô sắc ái. Như vậy gọi là cội gốc của ung nhọt. Tất cả lậu gây ung nhọt là sáu xúc xứ, mắt lậu thấy sắc, tai lậu nghe tiếng, mũi lậu ngửi mùi, lưỡi lậu nếm vị, thân lậu cảm xúc, ý lậu biết các pháp. Như vậy gọi là tất cả lậu gây ung nhọt.

“Này các Tỳ-kheo, Ta đã thuyết giảng cho các ngươi nghe về cội gốc của ung nhọt. Như đấng Tôn sư thương yêu đệ tử, phát khởi lòng đại từ đại bi, mong cho được sự lợi ích và phước lành, được an ổn khoái lạc, điều đó Ta đã thực hiện. Các thầy cũng phải tự mình thực hiện. Hãy đến nơi rừng vắng, sơn lâm, dưới gốc cây hoặc một chỗ nào yên tĩnh mà thiền tọa, tư duy, chớ nên phóng dật. Hãy chuyên cần tinh tấn, đừng để về sau phải hối hận. Đó là lời răn dạy của Ta! Đó là lời khuyên bảo của Ta!”

Phật thuyết như vậy. Các Tỳ-kheo sau khi nghe lời Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

-ooOoo-

Chú thích:

[01] Tương đương Pāli, S. 35. 103. Uddaka. [02] Ưu-đà-la La-ma-tử . Pāli: Uddaka-Rāmaputta, vị đạo sĩ đã dạy cho Đức Phật lúc Ngài chưa thành đạo về pháp tu Phi tưởng phi phi tưởng (xem M.26 và kinh số 104). [03] Đối chiếu bản Pāli: idam jātu vedagū, idam jātu sabbajī, idam jātu analikhatam gaṇḍemūlam Pālikhanin ti. Quả thực ta thấu hiểu sự kiện này, khắc phục tất cả sự kiện này, phế trừ gốc rễ của ung nhọt này. Jātu (quả thức, trạng từ), trong bản Hán được hiểu là Jāti: sanh loại (?).

-ooOoo-

trang trước

đầu trang

trang kế

[ Thư mục BuddhaSasana ]

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*